

Hà Nội, ngày 4 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: - Các Thầy, Cô thủ trưởng các đơn vị.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 và nhằm tiếp tục thúc đẩy nghiên cứu Khoa học của sinh viên hướng tới mục tiêu chất lượng, tạo dựng môi trường nghiên cứu trong học tập, Trường Đại học Khoa học và Nhân văn triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học 2018 – 2019 như sau:

1. Tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp đơn vị

1.1. Thời gian

- Các đơn vị (sau đây gọi là Khoa) xây dựng triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa (Triển khai cho sinh viên đăng ký; phân công giảng viên hướng dẫn, tổ chức chăm công trình theo quy định (*Phụ lục 1*); xét giải thưởng và tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp Khoa) **trước ngày 31 tháng 3 năm 2019**.

- Các Khoa báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sinh viên nghiên cứu khoa học về Nhà trường (bản cứng qua Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học, bản mềm qua email: quanlykhoa@xhvn.edu.vn) **trước 16h30 ngày 10 tháng 4 năm 2019**. Báo cáo gồm:

+ Danh mục các công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên (*Phụ lục 2*).

+ Công trình (*Phụ lục 3*) và tóm tắt công trình (*Phụ lục 4*) nghiên cứu khoa học của sinh viên **đề nghị xét giải thưởng cấp Trường** với cơ cấu như sau:

* Khoa có 02 ngành đào tạo cử nhân: 02 giải nhất, 03 giải nhì, 03 giải ba.

* Các Khoa có hệ đào tạo chất lượng cao: thêm 01 giải nhất (*bao gồm cả các khoa có 02 ngành đào tạo cử nhân*)

* Các Khoa còn lại: 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba.

1.2. Kinh phí

- Kinh phí chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp Khoa năm học 2018 – 2019 là 400 triệu đồng được trích từ nguồn hỗ trợ đào tạo.

- Kinh phí được phân bổ cho các Khoa theo số lượng sinh viên hiện đang theo học (*Phụ lục 5*).

- Các Khoa chủ động chi nguồn kinh phí được phân bổ theo quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ. Trường hợp kinh phí được cấp không đủ, các Khoa có thể



2. Tổ chức hội nghị Khoa học sinh viên cấp Trường

2.1. Nguyên tắc

- Nhà trường dựa trên đề nghị của các Khoa và có thể thẩm định (nếu cần) để xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường.

- Nhà trường sẽ trao Giải thưởng tập thể đối với những đơn vị có thành tích tốt trong hoạt động NCKHSV dựa trên tình hình thực tế triển khai hoạt động của từng đơn vị thể hiện qua số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu, số lượng giảng viên hướng dẫn, chất lượng các báo cáo, thời gian tổ chức Hội nghị và tiến độ hoàn thiện, nộp các hồ sơ theo quy định tới phòng chức năng. Tất cả các công trình đạt giải Nhất cấp Trường sẽ được đánh giá bởi 02 hai chuyên gia để lựa chọn các công trình dự thi cấp ĐHQG HN và cấp Bộ Giáo dục – Đào tạo. Các công trình được lựa chọn này sẽ báo cáo tại Hội nghị khoa học sinh viên cấp trường.

2.2. Thời gian

- Tổ chức thẩm định các công trình khoa học của sinh viên: **từ 10 tháng 4 năm 2019 đến 08 tháng 5 năm 2019.**

- Tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp Trường: **Trước 31 tháng 5 năm 2019.**

- Đầu tư các công trình dự thi cấp ĐHQG HN và cấp Bộ Giáo dục – Đào tạo: **Từ 1 tháng 6 năm 2019.**

3. Tổ chức thực hiện

- Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học là đầu mối giúp Ban Giám hiệu theo dõi, đôn đốc và tổ chức công việc cần thiết để thực hiện thành công kế hoạch NCKHSV.

- Các Khoa chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa.

- Các phòng HC-TH, KH-TC, CT&CTSV là các đơn vị phối hợp phục vụ triển khai kế hoạch theo chức năng và nhiệm vụ đã được phân công.

- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Trường thông qua các kênh hoạt động Đoàn, Hội tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, ý nghĩa của hoạt động NCKHSV nhằm thu hút đông đảo sinh viên tham gia và có nhiều báo cáo khoa học chất lượng, sáng tạo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HC, KH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten Signature]

GS.TS Nguyễn Văn Kim

HƯỚNG DẪN XÉT CHỌN GIẢI THƯỞNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

1. Tiêu chí xét chọn giải thưởng công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên

1.1. Vấn đề nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu: Công trình có cách lập luận vấn đề rõ ràng, chỉ ra được các câu hỏi nghiên cứu, vấn đề cần nghiên cứu; xác định rõ được mục tiêu nghiên cứu và các nhiệm vụ nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu (nếu có).

1.2. Phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận

- Công trình nghiên cứu đảm bảo được cách tiếp cận phù hợp
- Công trình nghiên cứu được thực hiện với các phương pháp nghiên cứu (thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu) phù hợp và hiệu quả, tác giả thể hiện được khả năng áp dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên môn.

1.3. Kết quả nghiên cứu

- Công trình nghiên cứu thể hiện khả năng xác định vấn đề nghiên cứu phù hợp của tác giả, có khả năng giải quyết trọn vẹn một vấn đề nghiên cứu (có câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, chứng minh vấn đề nghiên cứu, kết luận...);

- Công trình nghiên cứu được trình bày có bố cục, hợp logic, diễn đạt rõ ràng, chính xác; phù hợp các yêu cầu về trích dẫn khoa học, mô hình hóa, sơ đồ hóa

1.4. Sản phẩm khoa học: Công trình nghiên cứu có ý nghĩa khoa học, thực tiễn cao, có khả năng đóng góp cho chính tác giả trong học tập, nghiên cứu, phát triển nghiên cứu ở các hoạt động nghiên cứu khác (công bố, tham gia các dự án nghiên cứu, đề tài khóa luận...)

2. Thang điểm: Công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên được chấm theo thang điểm 100, chấm điểm chính xác đến 1 điểm.

Stt	Tiêu chí	Thang điểm	Điểm chấm	Ghi chú
1	Vấn đề và mục tiêu nghiên cứu	25 điểm		
1.1	Rõ ràng	10 điểm		
1.2	Độc đáo, ý tưởng mới, lĩnh vực nghiên cứu mới	15 điểm		
2	Phương pháp nghiên cứu và tiếp cận	15 điểm		
2.1	Phù hợp	5 điểm		
2.2	Hiện đại	5 điểm		
2.3	Liên ngành	5 điểm		
3	Kết quả nghiên cứu	45 điểm		
3.1	Giải quyết trọn vẹn vấn đề	35 điểm		
3.2	Đóng góp của công trình về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo.	10 điểm		
4	Trình bày công trình	10 điểm		
	Bố cục chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc	5 điểm		
	Sử dụng sơ đồ, bảng biểu, mô hình, trích dẫn tài liệu tham khảo...	5 điểm		
5	Điểm thưởng	5 điểm		
	- Có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc hợp đồng triển khai tại các đơn vị. - Có bài báo khoa học được trình bày theo đúng mẫu của nhà trường và nội dung bài báo có hàm lượng khoa học cao			
	Tổng điểm	100 điểm		

BÁO CÁO CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP KHOA NĂM HỌC 2018 - 2019

vị:			
số sinh viên ia đơn vị	Số sinh viên tham gia NCKHSV	Tổng số công trình NCKHSV	Số đề tài đạt giải cấp Khoa

TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN NĂM HỌC 2018 - 2019

Họ và tên (sắp xếp theo thứ tự A, B, C... theo tên sinh viên)	Mã số sinh viên	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN ĐẠT GIẢI CẤP KHOA NĂM HỌC 2018 - 2019

Họ và tên (Tên sinh viên phụ trách nhóm đề nghị xếp lên đầu)	Mã số sinh viên (Theo thứ tự tên sinh viên)	Email, điện thoại liên hệ	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn

YÊU CẦU, HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐỀ TÀI

I. Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức của báo cáo tổng kết đề tài

2.1. Khổ giấy A4 (210 x 297 mm); đóng bìa mica.

2.2. Số trang tối đa là **80 trang** (*không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục*); phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3 cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2 cm.

2.3. Số thứ tự của trang ở **chính giữa trang, phía trên**.

2.4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (*nếu có*): tối đa là 40 trang; Tên các tác giả nước ngoài nêu trong báo cáo tổng kết phải viết theo đúng ngôn ngữ trong tài liệu nguyên bản được trích dẫn. Tài liệu tham khảo và trích dẫn trình bày theo quy định của ĐHQGHN.

2.5. Không gạch dưới các từ, câu trong báo cáo tổng kết; không viết lời cảm ơn và không được ký tên.

2.6. Ngôn ngữ sử dụng trong báo cáo tổng kết: Tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Nếu sử dụng ngôn ngữ khác thì yêu cầu phải có bản dịch ra tiếng Việt.

3. Cấu trúc báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết đề tài được trình bày theo trình tự sau:

3.1. Bìa báo cáo;

a) Trang bìa chính (mẫu 1).

b) Trang bìa phụ (mẫu 1.1).

3.2. Mục lục;

3.3. Danh mục bảng biểu;

3.4. Danh mục những từ viết tắt (xếp theo thứ tự bảng chữ cái);

3.5. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài; lý do lựa chọn đề tài; mục tiêu đề tài; cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

3.6. Kết quả nghiên cứu và phân tích (bàn luận) kết quả: Trình bày thành các chương 1, 2, 3,...; nêu các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này.

3.7. Kết luận và kiến nghị:

a) Phần kết luận: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện. Đánh giá những đóng góp mới của đề tài và khả năng ứng dụng của kết quả nghiên cứu.

b) Phần kiến nghị: Các đề xuất được rút ra từ kết quả nghiên cứu. Đề xuất về các nghiên cứu tiếp theo; các biện pháp cần thiết để có thể ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đời sống và sản xuất; các kiến nghị về cơ chế, chính sách.

3.8. Tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo là danh mục sách, báo, tài liệu các loại được sử dụng để tham khảo trong quá trình nghiên cứu. Cần sắp xếp các nguồn tài liệu và các sách xuất bản đã tham khảo để tiến hành đề tài, thông thường được trình bày theo thứ tự: họ và tên tác giả, nhan đề, các yếu tố về xuất bản. Các văn bản được xếp theo trình tự: văn bản pháp qui; sách, báo, tạp chí; bài viết của các tác giả...; trong mỗi loại được xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

Kiểu trích dẫn được thực hiện theo quy cách trích dẫn của Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, xem cách trích dẫn tại đây:

<http://journal.ussh.vnu.edu.vn/index.php/vjossh/announcement/view/3>

3.9. Phụ lục (nếu có) bao gồm các bảng biểu, sơ đồ, hình vẽ, bảng liệt kê các tư liệu... để minh họa cho báo cáo tổng kết đề tài.

4.0. Tóm tắt: Trình bày theo mẫu 2, in riêng (*không đính kèm báo cáo tổng kết đề tài*).

Mẫu 1. Trang bìa chính của báo cáo tổng kết đề tài

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG
“SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM...

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc lĩnh vực:

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

BÁO CÁO TỔNG KẾT

ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG

**“SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM...**

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc lĩnh vực:

Sinh viên/nhóm sinh viên thực hiện (kèm mã số sinh viên, tên sinh viên chịu trách nhiệm chính):

Khoa:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài)

Người hướng dẫn chính: <Chức danh khoa học, học vị, họ tên>

TÓM TẮT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Tên công trình (Times-Roman 18)

Tên tác giả 1 (Times-Roman 13,5), Tên tác giả 2*

Khóa, Đơn vị, ĐHKHXHNV – ĐHQGHN (Times-Roman 10,5)

Tóm tắt: Không quá 600 từ, font Times-Roman cỡ chữ 12.

Từ khóa: từ khóa 1; từ khóa 2; từ khóa 3....

Cấu trúc tóm tắt bao gồm những nội dung chính như sau:

- Luận điểm then chốt,
- Phương pháp,
- Nguồn tài liệu,
- Kết luận,
- Từ khóa.

* Email sinh viên chịu trách nhiệm chính, số điện thoại liên lạc

DỰ KIẾN KINH PHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM HỌC 2018-2019
(Kèm theo công văn số: /XHNV-KH, ngày tháng năm 2018)

STT	SỐ SINH VIÊN TỪNG ĐƠN VỊ	2018	2017	2016	2015	TỔNG SỐ	KINH PHÍ DỰ KIẾN
1	Báo chí và Truyền Thông	109	144	167	84	504	31.248.000
2	Đông phương học	78	141	167	114	500	31.000.000
3	Du lịch học	230	146	160	139	675	41.850.000
4	Khoa học Chính trị	52	79	71	55	257	15.934.000
5	Khoa học Quản lý	147	96	111	67	421	26.102.000
6	Lịch sử	65	77	96	72	310	19.220.000
7	Lưu trữ học & Quản trị Văn phòng	144	126	131	80	481	29.822.000
8	Ngôn ngữ học	75	69	71	76	291	18.042.000
9	Nhân học	81	61	42	41	225	13.950.000
10	Quốc tế học	124	94	71	89	378	23.436.000
11	Tâm lý học	118	82	106	58	364	22568000
12	Thông tin - TV	104	58	46	31	239	14.818.000
13	Tôn giáo học	53	48	40		141	8.742.000
14	Triết học	57	87	36	56	236	14.632.000
15	Văn học	135	135	117	131	518	32.116.000
16	Việt Nam học	87	60	71	74	292	18.104.000
17	Xã hội học	152	148	135	117	552	34.224.000
Tổng số						6384	

Dự kiến định mức: 62.000 đ/sinh viên